

200 CÂU CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

CHƯƠNG 1: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

Câu 1: Chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời là một quá trình tất yếu của:

→ **Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa.**

Câu 2: Tư tưởng XHCN xuất hiện vào thời kỳ nào?

→ **Chiếm hữu nô lệ**

Câu 3: Chủ nghĩa xã hội trước Mác được gọi là:

→ **Chủ nghĩa xã hội không tưởng.**

Câu 4: Chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán Pháp và Anh đầu thế kỉ XXI với các đại biểu xuất sắc:

→ **Cơ lô đơ Hăng ri Đờ Xanh Ximông; Phrăng xoa Mari Sác lơ Phuriê; Rô bôt Ôoen.**

Câu 5: Chủ nghĩa xã hội khoa học theo nghĩa rộng là:

→ **Chủ nghĩa Mác-Lênin**

Câu 6: Chủ nghĩa xã hội khoa học theo nghĩa hẹp là:

→ **Bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin**

Câu 7: Chủ nghĩa Mác-Leenin là:

→ **Học thuyết khoa học về sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động khỏi mọi áp bức bóc lột bất công, xây dựng xã hội mới văn minh tiến bộ.**

Câu 8: Chủ nghĩa Mác-Leenin được cấu thành từ ba bộ phận lí luận cơ bản theo cấu trúc logic:

→ **Triết học Mác-Leenin; kinh tế chính trị Mác-Leenin; chủ nghĩa xã hội khoa học.**

Câu 9: Điều kiện khách quan dẫn đến sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học:

→ **Điều kiện kinh tế xã hội.**

Câu 10: Tiền đề khách quan dẫn đến sự ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học là:

→ **Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lí luận.**

Câu 11: Tiền đề tư tưởng – lí luận trực tiếp dẫn đến sự ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học là:

→ **Chủ nghĩa xã hội không tưởng – phê phán Pháp.**

Câu 12: Mác và Ăngghen đã tiếp thu các giá trị của nền triết học cổ điển Đức, kinh tế chính trị cổ điển Anh và kho tàng tri thức của nhân loại để các ông trở thành:

→ **Những nhà khoa học thiên tài, những nhà cách mạng vĩ đại nhất thời đại tư bản chủ nghĩa.**

Câu 13: Khi viết tác phẩm (ba nguồn gốc và ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác) ai đã khẳng định “ nó là người thừa kế chính đáng của tất cả những cái tốt đẹp nhất mà loài người đã tạo ra hồi thế kỉ XXI đó là Triết học Đức, kinh tế chính trị học Anh và chủ nghĩa xã hội Pháp”:

→ **Lênin**

Câu 14: Vào những năm 40 của thế kỉ XXI dưới tác động của nền đại công nghiệp đã làm cho phương pháp sản xuất tư bản chủ nghĩa có bước phát triển vượt bậc dẫn đến mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất mang tính chất xã hội và quan hệ sản xuất dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất bộc lộ gay gắt, đây là điều kiện gì đối với sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học:

→ **Điều kiện kinh tế.**

Câu 15: “Giai cấp tư sản trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỉ đã tạo ra những lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước kia gộp lại” luận điểm này là của ai:

→ **Mác và Ăng ghen.**

Câu 16: Cùng với quá trình phát triển của nền đại công nghiệp sự ra đời của hai giai cấp luôn có lợi ích cơ bản đối lập nhau đó là:

→ **Giai cấp tư sản và giai cấp công nhân.**

Câu 17: Nếu năm 1831 phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân ở thành phố Lion Pháp giương cao khẩu hiệu thuần túy có tính chất kinh tế (sống có việc làm hay chết trong đấu tranh) thì đến năm 1834 khẩu hiệu của phong trào công nhân đã chuyển sang mục đích chính trị:

→ **Cộng hòa hay là chết.**

Câu 18: Sự phát triển nhanh chóng có tính chính trị của phong trào công nhân diễn ra vào những năm 40 của thế kỉ XXI đã minh chứng:

→ **Lần đầu tiên giai cấp công nhân xuất hiện như một lực lượng chính trị độc lập hướng mũi nhọn của cuộc đấu tranh vào giai cấp tư sản.**

Câu 19: Điều kiện chủ quan để chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời là:

→ **Vai trò của Mác và Ăng ghen**

Câu 20: Sự chuyển biến lập trường triết học và lập trường chính trị của Mác và Ăng ghen vào những năm 1843-1848 đó là:

→ **Chuyển từ thế giới quan duy tâm sang thế giới quan duy vật, từ lập trường dân chủ cách mạng sang lập trường xã hội chủ nghĩa.**

Câu 21: Ba phát kiến vĩ đại của Mác và Ăng ghen là:

→ **Chủ nghĩa duy vật lịch sử; học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.**

Câu 22: Phát kiến vĩ đại nào của Mác và Ăng ghen đã luận chứng và khẳng định sự diệt vong không thể tránh khỏi của tư bản chủ nghĩa và sự thắng lợi tất yếu của chủ nghĩa xã hội:

→ **Học thuyết sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.**

Câu 23: Tác phẩm nào đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học:

→ **Tuyên ngôn của Đảng Cộng Sản.**

Câu 24: Tuyên ngôn của Đảng Cộng Sản được xem là:

→ **Tác phẩm kinh điển chủ yếu của chủ nghĩa xã hội khoa học và là cương lĩnh chính trị đầu tiên của phong trào công nhân và Đảng Cộng Sản.**

Câu 25: Phát triển chủ nghĩa xã hội không tưởng thành chủ nghĩa xã hội khoa học đó là công lao của:.

→ **Mác và Ăng ghen**

Câu 26: Ăng ghen đã luận chứng về sự ra đời phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học trong tác phẩm:

→ **Chống Dduyrrinh (1878)**

Câu 27: Từ khi ra đời đến nay chủ nghĩa xã hội khoa học phát triển qua các giai đoạn:

→ **Giai đoạn Mác-Ăng ghen phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học; Lênin bảo vệ, vận dụng, phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học; sự vận dụng, phát triển, sáng tạo chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi Lênin mất đến nay.**

Câu 28: Ai là người có công lao lớn nhất làm cho chủ nghĩa xã hội khoa học từ học thuyết trở thành hiện thực sinh động trên thế giới:

→ **Lênin**

Câu 29: “Vô sản của tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!” là lời kêu gọi của ai:

→ **Lênin**

Câu 30: Đối tượng nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học là:

→ **Những quy luật và tính quy luật chính trị - xã hội của quá trình phát sinh hình thành phát triển hình thái kinh tế - xã hội công sản chủ nghĩa.**

Câu 31: Chủ nghĩa xã hội khoa học sử dụng phương pháp luận chung nhất nào để luận giải về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và về hình thái kinh tế - xã hội CSCN :

→ **Phương pháp luận chung của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của Triết học Mác-Lênin**

Câu 32: Việc nghiên cứu học tập chủ nghĩa xã hội khoa học có ý nghĩa về mặt:

→ **Lí luận và thực tiễn.**

CHƯƠNG 2: SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

Câu 33: Phạm trù nào được coi là trung tâm nguyên lí xuất phát của chủ nghĩa xã hội khoa học và cũng là trọng điểm của cuộc đấu tranh tư tưởng lí luận trong thời đại ngày nay?

→ **Phạm trù sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.**

Câu 34: Mác và Ăng ghen đã dựa vào những phát kiến nào để xây dựng luận chứng về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân?

→ **Chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư.**

Câu 35: Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền ... hiện đại họ lao động bằng ... ngày càng hiện đại và gắn liền với quá trình ... hiện đại là đại biểu cho lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất tiên tiến:

→ **Công nghiệp; phương thức công nghiệp; sản xuất vật chất.**

Câu 36: Giai cấp công nhân thông qua chính Đảng tiên phong ... nhân dân lao động đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, xóa bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động khỏi mọi áp bức, bóc lột, bất công, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh.

→ **Tổ chức, lãnh đạo.**

Câu 37: Giai cấp công nhân là giai cấp đại biểu cho lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất:

→ **Tiên tiến.**

Câu 38: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân được qui định thực hiện bởi:

→ **Điều kiện khách quan và điều kiện chủ quan.**

Câu 39: Điều kiện khách quan qui định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là do:

→ **Địa vị kinh tế và địa vị chính trị - xã hội của giai cấp công nhân.**

Câu 40: Điều kiện chủ quan để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử là:

→ **Sự phát triển của bản thân giai cấp công nhân và vai trò của Đảng Cộng sản. (C)**

Câu 41: Giai cấp công nhân có lợi ích cơ bản thống nhất với lợi ích cơ bản của:

→ **Đại đa số nhân dân lao động. (D)**

Câu 42: Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất mang tính chất xã hội hóa cao và quan hệ sản xuất dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa và tư liệu sản xuất biểu hiện về mặt xã hội là mâu thuẫn giữa:

→ **Giai cấp tư sản và giai cấp công nhân. (B)**

Câu 43: Nguồn gốc của sự giàu có của các nhà tư bản là do:

→ **Do bóc lột ngày càng nhiều hơn giá trị thặng dư của giai cấp công nhân.**

Câu 44: Giai cấp công nhân với tư cách là một giai cấp cách mạng thực hiện sứ mệnh lịch sử thế giới có mấy đặc điểm chủ yếu?

→ **Có 3 đặc điểm. (A)**

Câu 45: Giai cấp công nhân là gia cấp ... và có tinh thần...?

→ **Tiên phong cách mạng; tinh thần cách mạng triệt để.**

Câu 46: Mác và Ăng ghen khẳng định: “trong tất cả các giai cấp hiện đang đối lập với giai cấp tư sản thì chỉ có ... là thật sự cách mạng còn các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, giai cấp vô sản lại là ... của bản thân nền đại công nghiệp” :

→ **Giai cấp vô sản; sản phẩm. (D)**

Câu 47: “Thực hiện sự việc giải phóng thế giới ấy - đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại” luận điểm này là của ai?

→ **C.Mác.**

Câu 48: Điểm tương đồng của giai cấp công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa hiện nay so với giai cấp công nhân thế kỉ XXI là:

→ **Lực lượng sản xuất hàng đầu của xã hội hiện đại; là chủ thể của quá trình sản xuất công nghiệp hiện đại; ở các nước tư bản chủ nghĩa hiện nay giai cấp công nhân vẫn bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư.**

Câu 49: Những biến đổi và khác biệt của giai cấp công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa hiện nay so với giai cấp công nhân thế kỉ XXI là:

→ **Xu hướng trí tuệ hóa tăng nhanh và một bộ phận công nhân tham gia sở hữu một lượng tư liệu sản xuất của xã hội thông qua chế độ cổ phần hóa.**

Câu 50: Điều kiện chủ quan quan trọng nhất để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử là:

→ **Vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản.**

Câu 50: Sự lãnh đạo của Đảng cộng sản là:

→ **Nhân tố chủ quan quan trọng nhất để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử.**

Câu 51: Yếu tố nào giữ vai trò quyết định nhất tinh thần cách mạng triệt để của giai cấp công nhân:

→ **Giai cấp công nhân là giai cấp đại biểu cho lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất tiên tiến.**

Câu 52: Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân chuyển từ tự phát sang tự giác khi có:

→ **Lí luận chủ nghĩa xã hội khoa học và Đảng cộng sản lãnh đạo.**

Câu 53: Đảng cộng sản là đội tiên phong của ... đại biểu trung thành ... của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Đảng cộng sản lấy chủ nghĩa Mác Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ có mối liên hệ mật thiết với quần chúng: (có tự luận)

→ **Giai cấp công nhân; lợi ích.**

Câu 54: Quy luật chung phổ biến cho sự ra đời của Đảng cộng sản là sự kết hợp:

→ **Chủ nghĩa Mác Leenin với phong trào công nhân.**

Câu 55: Đảng cộng sản tổ chức và sinh hoạt theo nguyên tắc cơ bản nào?

→ **Tập trung dân chủ.**

Câu 56: Đảng cộng sản bao gồm những ... trong giai cấp công nhân được trang bị lí luận ... cách mạng:

→ **Người tiên phong; khoa học.**

Câu 57: “Giai cấp công nhân Việt Nam là một ... to lớn đang phát triển bao gồm những người lao động ... làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất, kinh doanh và dịch vụ công nghiệp hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ mang tính chất công nghiệp”:

→ **Lực lượng sản xuất; chân tay và trí óc.**

Câu 58: Giai cấp công nhân VN ra đời và phát triển gắn liền với:

→ **Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở Việt Nam.**

Câu 59: Đại bộ phận giai cấp công nhân xuất thân từ:

→ **Giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác.**

Câu 60: Đảng công sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp:

→ **Chủ nghĩa Mác Lenin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.**

Câu 61: Đảng cộng sản Việt Nam do ai sáng lập lãnh đạo rèn luyện:

→ **Hồ Chí Minh.**

Câu 62: Đảng cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của toàn dân tộc Việt Nam đại biểu trung thành ... của giai cấp công nhân nhân dân lao động và cả dân tộc Đảng lấy chủ nghĩa Mác Lenin tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, lấy ... làm nguyên tắc tổ chức cơ bản của Đảng: (có tự luận)

→ **Lợi ích; tập trung dân chủ.**

Câu 63: Giai cấp công nhân nước ta có ... to lớn là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng cộng sản Việt Nam, giai cấp đại diện cho ... giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng ... trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, lực lượng ... trong liên minh của giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng.

→ **Sứ mệnh lịch sử; phương thức sản xuất tiên tiến; đi đầu; nòng cốt.**

Câu 64: Đại hội XIII của Đảng xác định: “Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại lớn mạnh nâng cao bản lĩnh ... trình độ học vấn chuyên môn kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tăng cường giáo dục ... cho giai cấp công nhân, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần, nhà ở, phúc lợi xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của công nhân”:

→ **Chính trị; chính trị tư tưởng.**

Câu 65: Đại hội XIII của Đảng xác định: “tiếp tục đẩy mạnh ... toàn diện tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng đổi mới ... nâng cao năng lực lãnh đạo cầm quyền của Đảng”:

→ **Xây dựng chính đốn Đảng; phương thức lãnh đạo.**

Câu 66: Đại hội XIII của Đảng nêu rõ quan điểm: “xây dựng Đảng ta thực sự là ... là lực lượng ... đủ sức mạnh lãnh đạo giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân tiến lên xây dựng đất nước giàu đẹp”:

→ **Hạt nhân chính trị; nòng cốt.**

CHƯƠNG 3: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Câu 67: Chủ nghĩa xã hội thường được tiếp cận từ các góc độ:

→ **Chủ nghĩa xã hội là một học thuyết, một phong trào, một chế độ xã hội. (không có 1 con đường)**

Câu 68: Chủ nghĩa xã hội là giai đoạn nào của hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa:

→ **Giai đoạn thấp.**

Câu 69: Sự thay thế hình thái kinh tế xã hội TBCN bằng hình thái kinh tế xã hội CSCN được thực hiện thông qua:

→ **Thông qua Cách mạng XHCN.**

Câu 70: CNXH khoa học ra đời xuất phát từ điều kiện chủ yếu nào?

→ **Điều kiện kinh tế và chính trị-xã hội.**

Câu 71: CNXH có mấy đặc trưng cơ bản:

→ **6 đặc trưng cơ bản.**

Câu 72: Trong các đặc trưng của CNXH đặc trưng nào thể hiện thuộc tính bản chất của CNXH:

→ **CNXH là chế độ xã hội do nhân dân lao động làm chủ.**

Câu 73: CNXH có một trong những đặc trưng cơ bản là:

→ **Giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện.**

Câu 74: CNXH có nền kinh tế phát triển cao dựa trên:

→ **LLSX hiện đại và chế độ công hữu về TLSX chủ yếu.**

Câu 75: CNXH có nhà nước kiểu mới mang bản chất:

→ **Giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động.**

Câu 76: Các Mác khẳng định “Giữa xã hội TBCN và xã hội CSCN có một thời kỳ ... từ xã hội nô thành xã hội kia thích ứng với thời kỳ ấy là thời kỳ ...”

→ **Cải biến cách mạng – quá độ chính trị.**

Câu 77: Lê Nin khẳng định: “ Về ... không thể nghi ngờ gì được rằng giữa CNTB và CNCS có một thời kỳ ...”

→ **Lý luận – quá độ nhất định.**

Câu 78: Thực chất của thời kỳ quá độ lên CNXH là:

→ **Là những tàn tích của xã hội cũ và những nhân tố mới của CNXH tồn tại đan xen trên tất cả lĩnh vực của đời sống xã hội.**

Câu 79: Đặc điểm cơ bản của thời kỳ quá độ lên CNXH là:

→ **Là thời kỳ cải biến cách mạng sâu sắc triệt để từ xã hội cũ sang xã hội mới trên tất cả lĩnh vực của đ/s xã hội, xây dựng từng bước cơ sở vật chất – kỹ thuật của CNXH.**

Câu 80: Đặc điểm cơ bản về **kinh tế** trong thời kỳ quá độ lên CNXH:

→ **Là tồn tại nhiều (đa) thành phần kinh tế .**

Câu 81: Đặc điểm cơ bản về **chính trị** trong thời kỳ quá độ lên CNXH:

→ **Là tồn tại nhiều giai cấp tầng lớp xã hội khác nhau.**

Câu 82: Đường lối cách mạng cơ bản xuyên suốt của cách mạng Việt Nam cũng là điểm cốt lõi trong Di sản tư tưởng HCM là:

→ **Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.**

Câu 83: Cương lĩnh chính trị 1930 Đảng ta xác định: “ Tiến hành cách mạng ... do GCCN lãnh đạo tiến lên CNXH ... giai đoạn TBCN”

→ **Dân tộc, dân chủ, nhân dân ; bỏ qua**

Câu 84: Thời kỳ quá độ lên CNXH trên phạm vi cả nước ta bắt đầu từ năm:

→ **1975**

Câu 85: Đảng xác định con đường đi lên của nước ta là sự phát triển quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ TBCN tức là:

→ **Bỏ qua chế độ áp bức, bóc lột, bóc lột TBCN, bỏ qua những thói hư tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ XHCN.**

Câu 86: Đảng ta xác định: Xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng có mấy đặc trưng cơ bản:

→ **8 đặc trưng cơ bản.**

Câu 87: Đặc trưng nào của xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng còn được xác định là mục tiêu tổng quát của sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta:

→ **Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.**

Câu 88: Đảng ta xác định **đặc trưng về kinh tế** của xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng:

→ **Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên LLSX hiện đại và quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp.**

Câu 89: Đảng ta xác định có mấy phương hướng xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay:

→ **8 phương hướng**

Câu 90: Đảng ta xác định một trong những **phương hướng xây dựng** CNXH ở Việt Nam hiện nay là:

→ **Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường, môi trường.**

Câu 91: Đảng ta xác định phương hướng phát triển kinh tế trong xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay:

→ **Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN**

Câu 92: Qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện cương lĩnh đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH Đại hội XIII của Đảng ta khẳng định:

→ **Lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta ngày càng được hoàn thiện và từng nước được hiện thực hóa.**

Câu 93: Đại hội XIII của Đảng đánh giá thành tựu của 35 năm tiến hành đổi mới 30 năm thực hiện cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH là:

→ **Chúng ta đã được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với năm trước đổi mới.**

Câu 94: Khẳng định sau đây được thể hiện trong Văn kiện Đại hội lần thứ mấy của Đảng ta: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”:

→ **Đại hội XIII**

Câu 95: Đại hội XIII của Đảng ta xác định mục tiêu phát triển đất nước đến năm **2025** :

→ **Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.**

Câu 96: Đại hội XIII của Đảng ta xác định mục tiêu phát triển đất nước đến năm **2030**:

→ **Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.**

Câu 97: Đại hội XIII của Đảng ta xác định mục tiêu phát triển đất nước đến năm **2045**

→ **Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.**

Câu 98: Đại hội XIII của Đảng xác định mấy định hướng phát triển đất nước giai đoạn **2021 – 2030**:

→ **12 định hướng.**

CHƯƠNG 4: DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Câu 99: Dân chủ có nghĩa chung nhất là:

→ **Quyền lực của nhân dân hay quyền lực thuộc về nhân dân (A)**

Câu 100: Dân chủ là một giá trị xã hội phản ánh những quyền... của con người, là một hình thức tổ chức nhà nước của... có quá trình ra đời phát triển cùng với lịch sử phát triển của loài người.

→ **Cơ bản; giai cấp cầm quyền.**

Câu 101: Khái niệm dân chủ xuất hiện sớm nhất trong lịch sử vào thời kỳ:

→ **Chiếm hữu nô lệ. (A)**

Câu 102: Các chế độ dân chủ xuất hiện trong lịch sử là:

→ **Dân chủ chủ nô, dân chủ tư sản, dân chủ XHCN (B)**

Câu 103: Dân chủ XHCN ra đời khi nào:

→ **Từ sau thắng lợi cách mạng tháng 10 Nga 1917 (C)**

Câu 104: Nền dân chủ XHCN khác với các nền dân chủ đã có trong lịch sử ở điểm cơ bản nào:

→ **Dân chủ XHCN là nền dân chủ của đại đa số nhân dân lao động. (A)**

Câu 105: Lê Nin nhấn mạnh rằng: “*Chế độ dân chủ vô sản so với bất cứ chế độ dân chủ tư sản nào cũng dân chủ hơn ...*”

→ **Gấp triệu lần (D)**

Câu 106: Dân chủ XHCN là nền dân chủ cao hơn về chất so với nền dân chủ có trong lịch sử nhân loại là nền dân chủ mà ở đó mọi ... thuộc về dân, dân là chủ và dân làm chủ, dân chủ và pháp luật nằm trong sự thống nhất biện chứng, được thực hiện bằng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đặt dưới sự lãnh đạo của...:

→ **Quyền lực; Đảng CS (B)**

Câu 107: **Bản chất chính trị** của nền dân chủ XHCN là:

→ **Sự lãnh đạo chính trị của giai cấp công nhân thông qua Đảng CS đối với toàn xã hội nhằm thực hiện quyền lực của nhân dân**

Câu 108: **Bản chất kinh tế** của nền dân chủ XHCN là:

→ **Dựa trên chế độ sở hữu xã hội về những TLSX chủ yếu (D)**

Câu 109: **Bản chất tư tưởng – văn hóa – xã hội** của nền dân chủ XHCN là:

→ **Lấy hệ tư tưởng Mác Lê Nin làm chủ đạo đối với mọi hình thái ý thức xã hội khác trong xã hội mới (XH-XHCN) (B)**

Câu 110: Dân chủ XHCN ở Việt Nam ra đời khi nào:

→ **Từ sau thắng lợi CMT8 năm 1945**

Câu 111: Bàn về quyền làm chủ của nhân dân trên lĩnh vực chính trị Hồ Chí Minh nêu rõ: *“Trong chế độ dân chủ XHCN thì bao nhiêu ... đều là của dân, bao nhiêu ... đều ở nơi dân, bao nhiêu ... đều là vì dân”*:

→ **Quyền lực – sức mạnh – lợi ích (B)**

Câu 112: Dân chủ XHCN ở Việt Nam được thực hiện dưới hình thức:

→ **Dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện.**

Câu 113: Đại hội XIII của Đảng xác định phương châm: *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân ...”* đồng thời xác rõ hơn vai trò *“Đảng lãnh đạo Nhà nước quản lý Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội là ...”*

→ **Thụ hưởng – nông cội (A)**

Câu 114: Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: *“ xử lý kịp thời nghiêm minh những tổ chức cá nhân lợi dụng dân chủ gây rối nội bộ làm mất ổn định chính trị xã hội hoặc vi phạm dân chủ làm phương hại đến ... của nhân dân”* :

A. Quyền lực B. Quyền dân chủ C. Quyền làm chủ D. Quyền lợi

Câu 115: Khái niệm Nhà nước xuất hiện sớm nhất trong lịch sử vào thời kỳ:

→ **Chiếm hữu nô lệ (A)**

Câu 116: Các kiểu nhà nước trong lịch sử là:

→ **Nhà nước chủ nô → nhà nước phong kiến → nhà nước tư sản → nhà nước XHCN (B)**

Câu 117: Nhà nước XHCN là kiểu nhà nước mà ở đó sự thống trị chính trị thuộc về ... do cách mạng XHCN sản sinh ra và có sứ mệnh xây dựng thành công CNXH đưa ... lên địa vị làm chủ trong tất cả các mặt của đời sống xã hội trong 1 xã phát triển cao xã-xhcn:

→ **Giai cấp công nhân – nhân dân lao động. (D)**

Câu 118: Nhà nước XHCN mang bản chất:

→ **Bản chất chính trị của giai cấp công nhân, giai cấp có lợi ích phù hợp vs lợi ích chung của nhân dân lao động. (C)**

Câu 119: Bản chất **kinh tế** của **nhà nước XHCN** chịu sự quy định của:

→ **Chế độ sở hữu xã hội về TLSX chủ yếu. (A)**

Câu 120: Bản chất **văn hóa – xã hội** của **nhà nước XHCN** dựa trên:

→ **Nền tảng tinh thần là lý luận của Chủ nghĩa MLN và những giá trị văn hóa của nhân loại (D)**

Câu 121: Hệ thống chính trị XHCN ở VN hiện nay bao gồm:

→ **Đảng CS Việt Nam, Nhà nước XHCN Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.**

Câu 122: Nhà nước pháp quyền XHCN được hiểu là: Một kiểu nhà nước mà ở đó tất cả mọi ... đều được giáo dục pháp luật và hiểu biết pháp luật, tuân thủ pháp luật, pháp luật bảo đảm tính... trong hoạt động của các cơ quan nhà nước phải có sự phân công phối hợp kiểm soát lẫn nhau tất cả vì mục tiêu ... :

→ **Công dân - nghiêm minh – phục vụ nhân dân (B)**

Câu 123: Trong quá trình xây dựng và từng bước hoàn thiện Nhà nước CM Việt Nam dưới sự lãnh đạo của ĐCS cho đến nay nhà nước đã ban hành mấy bản Hiến pháp:

→ **5 bản Hiến pháp(1946,1957,1980,1992,2013)**

Câu 124: Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam có mấy đặc điểm:

→ **6 đặc điểm**

Câu 125: Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “*Quyền lực nhà nước là ... có sự phân công rành mạch phối hợp chặt chẽ và ... kiểm soát quyền lực nhà nước*”:

→ **Thống nhất – tăng cường**

Câu 126: Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: “*Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả vì ... và vì sự phát triển của đất nước, tiếp tục ... đấu tranh phòng chống tham nhũng tiêu cực lãng phí, quan liêu, tội phạm, và tệ nạn xã hội*”:

→ **Nhân dân phục vụ - đẩy mạnh**

Câu 127: Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam được coi là nhiệm vụ ... và 1 trong 3 đột phá chiến lược Đại hội XIII:

→ **Trọng tâm.**

CHƯƠNG 5: CƠ CẤU XÃ HỘI – GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Câu 128: Cơ cấu xã hội (CCXH) là gì:

→ **Là những cộng đồng người cùng toàn bộ mối quan hệ xã hội do sự tác động lẫn nhau của các cộng đồng người ấy tạo nên.**

Câu 129: Cơ cấu xã hội giai cấp là gì:

→ **Hệ thống giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ sở hữu TLSX, về tổ chức quản lý quá trình sản xuất, về địa vị chính trị xã hội giữa các giai cấp và tầng lớp xã hội đó.(C)**

Câu 130: Trong các loại cơ cấu xã hội sau đây CCXH nào giữ vị trí quan trọng hàng đầu chi phối các loại hình cơ cấu xã hội khác:

→ **Cơ cấu xã hội giai cấp (B)**

Câu 131: Chủ nghĩa xã hội khoa học nghiên cứu loại hình cơ cấu xã hội nào:

→ **Cơ cấu xã hội giai cấp (D)**

Câu 132: Sự biến đổi về cơ cấu xã hội giai cấp được quyết định bởi:

→ **Sự biến đổi cơ cấu kinh tế (A)**

Câu 133: Sự đa dạng và phức tạp của cơ cấu xã hội giai cấp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội được quy định bởi:

→ **Bởi sự đa dạng và phức tạp của cơ cấu kinh tế trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội (B)**

Câu 134: Cơ cấu xã hội giai cấp ở nước ta hiện nay bao gồm:

→ **Giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức, đội ngũ doanh nhân,...(D)**

Câu 135: GCCN VN có vai trò quan trọng đặc biệt là giai cấp ... thông qua đội tiên phong là ĐCSVN đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến giữ vị trí tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội là ... trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa và là... trong liên minh GCCN với GCND và đội ngũ trí thức

→ **Lãnh đạo cách mạng, lực lượng đi đầu, lực lượng nòng cốt. (C)**

Câu 136: GC nông dân cùng với nông nghiệp nông thôn có ... trong sự nghiệp CNH – HĐH nông nghiệp nông thôn gắn với xây dựng... góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc là cơ sở và ... để phát triển KT – XH bền vững:

→ **Vị trí chiến lược – nông thôn mới - lực lượng quan trọng (A)**

Câu 137: Đội ngũ trí thức là lực lượng lao động ... đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh CNH – HĐH đất nước và hội nhập quốc tế xây dựng ... phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, là một ... trong khối liên minh

→ **Sáng tạo – kinh tế tri thức - lực lượng**

Câu 138: Đội ngũ doanh nhân Việt Nam phát triển nhanh cả về ... với vai trò không ngừng tăng lên, đây là tầng lớp xã hội đặc biệt được Đảng ta chủ trương xây dựng thành một ... vững mạnh:

→ **Số lượng và quy mô - đội ngũ 4**

Câu 139: Luận điểm: “Cách mạng vô sản phải là bài đồng ca của cả hai giai cấp công nhân và nông dân đặc biệt ở những quốc gia nông dân nếu không có được bài đồng ca đó thì bài đơn ca của GCCN sẽ trở thành bài ca ai điều”: là của ai?

→ **Các Mác và Ăng ghen (A)**

Câu 140: Lê Nin khẳng định: “Nếu không liên minh với nông dân thì không thể có được chính quyền của ... và không thể nghĩ được đến việc ... chính quyền đó”:

→ **Giai cấp vô sản - duy trì**

Câu 141: Lê Nin chỉ rõ: “Chuyên chính vô sản là hình thức đặc biệt của ... giữa giai cấp vô sản đội tiên phong của những người lao động với đông đảo những tầng lớp lao động không phải vô sản”:

→ **Liên minh giai cấp**

Câu 142: Trong thời kỳ quá độ lên CNXH GCCN, giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác vừa là LLSX cơ bản vừa là ...:

→ **Lực lượng chính trị - xã hội to lớn (C)**

Câu 143: Liên minh GCCN với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác do yếu tố nào quyết định:

→ **Do có những lợi ích cơ bản thống nhất với nhau (B)**

Câu 144: Nội dung liên minh nào quyết định nhất là cơ sở vật chất – kỹ thuật của liên minh giai cấp công nhân với GCND và đội ngũ trí thức trong thời kỳ quá độ lên CNXH Việt Nam:

→ **Nội dung liên minh kinh tế**

Câu 145: Mục đích của liên minh chính trị giữa GCCN với GCND và đội ngũ trí thức trong thời kỳ quá độ lên CNXH là nhằm:

→ **Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc**

Câu 146: Mục đích của liên minh văn hóa – xã hội giữa GCCN với GCND và đội ngũ trí thức trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam là nhằm:

→ **Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại (C)**

Câu 147: Trong liên minh GCCN với GCND và đội ngũ trí thức ở nước ta hiện nay giai cấp nào giữ vai trò lãnh đạo:

→ **Giai cấp công nhân (B)**

Câu 148: Trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta giai cấp công nhân vẫn là:

→ **Giai cấp lãnh đạo thông qua đội tiên phong là Đảng CS đối với toàn xã hội (C)**

Câu 149: Trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta đội ngũ trí thức có vị trí, vai trò như thế nào:

→ **Là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng (D)**

Câu 150: Trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta đội ngũ thành niên có vị trí, vai trò như thế nào:

→ **Thanh niên là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong sự nghiệp xây dựng bảo vệ Tổ quốc (A)**

Câu 151: Sự biến đổi CCXH giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta mang tính:

→ **Quy luật phổ biến, quy luật đặc thù của xã hội Việt Nam (D)**

Câu 152: Có mấy phương hướng cơ bản xây dựng CCXH giai cấp và tăng cường liên minh GCCN với GCND và đội ngũ trí thức trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam:

→ **5 phương hướng (B)**

CHƯƠNG 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Câu 153: Dân tộc là quá trình phát triển lâu dài của xã hội loài người trải qua các hình thức cộng đồng người khác nhau từ thấp đến cao bao gồm:

→ **Thị tộc – bộ lạc – bộ tộc – dân tộc**

Câu 154: Khái niệm nào sau đây được dùng để chỉ 1 cộng đồng người ổn định được hình thành trong lịch sử trong 1 **lãnh thổ** nhất định có chung mối liên hệ kinh tế, ngôn ngữ và 1 nền văn hóa:

→ **Dân tộc – quốc gia (C)**

Câu 155: Đặc trưng quan trọng nhất của dân tộc – quốc gia là:

→ **Có chung phương thức sinh hoạt kinh tế**

Câu 156: Sự biến đổi của cộng đồng dân tộc do yếu tố nào quyết định:

→ **Do sự biến đổi của phương thức sản xuất quyết định**

Câu 157: Ở các nước phương tây dân tộc được hình thành từ chế độ nào:

→ **Chế độ tư bản chủ nghĩa (C)**

Câu 158: Ở các nước phương đông yếu tố là cơ bản nhất để hình thành dân tộc:

→ **Do yêu cầu đoàn kết chống lại thiên nhiên khắc nghiệt và chống giặc ngoại xâm**

Câu 159: Xu hướng khách quan của sự phát triển quan hệ dân tộc là:

→ **Tách khỏi nhau và liên hiệp lại (A)**

Câu 160: Nội dung cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác Lênin là:

→ **Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng, được quyền tự quyết và liên hiệp công nhân tất cả dân tộc (D)**

Câu 161: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc là quyền:

→ **Quyền thiêng liêng giữa các dân tộc (B)**

Câu 162: Quyền dân tộc tự quyết là quyền:

→ **Tự quyết định vận mệnh của dân tộc mình (C)**

Câu 163: Trong các nội dung của quyền dân tộc tự quyết thì nội dung nào là cơ bản, tiên quyết nhất:

→ **Nội dung chính trị (B)**

Câu 164: Cương lĩnh dân tộc của Chủ nghĩa Mác Lênin do ai viết:

→ **Lênin**

Câu 165: Động lực để các quốc gia dân tộc tách khỏi nhau hoặc liên hiệp lại xuất phát từ:

→ **Lợi ích dân tộc (A)**

Câu 166: Giá trị truyền thống hàng đầu của dân tộc Việt Nam là:

→ **Yêu nước, đoàn kết, chống giặc ngoại xâm (D)**

Câu 167: Vấn đề đoàn kết dân tộc ở Việt Nam được Đảng ta khẳng định như thế nào:

→ **Vấn đề có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng (C)**

Câu 168: Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc có mấy đặc điểm:

→ **6 đặc điểm (A)**

Câu 169: “Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển” là đặc trưng thứ mấy của xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng:

→ **Đặc trưng thứ 6**

Câu 170: Tại Đại hội XIII Đảng ta xác định : “Bảo đảm các dân tộc ... cùng phát triển, nghiêm trị mọi ... chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc”:

→ **Bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng giúp nhau – âm mưu, hành động**

Câu 171: “Tất cả mọi tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh hư ảo vào đầu óc con người – của những lực lượng bên ngoài chi phối cuộc sống hằng ngày của họ chỉ là những phản ánh trong đó những lực lượng trần thế đã mang hình thức những lực lượng siêu trần thế” luận điểm này của:

→ **Ăng – Ghen (C)**

Câu 172: Theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác Lênin tôn giáo là:

→ **Một hình thái ý thức xã hội phản ánh hư ảo hiện thực khách quan (D)**

Câu 173: Theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác Lênin tôn giáo có nguồn gốc:

→ **Kinh tế - xã hội, nhận thức, tâm lý (B)**

Câu 174: Giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH theo mấy nguyên tắc:

→ **4 nguyên tắc (tr219) (A)**

Câu 175: Một trong những nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH là:

→ **Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của nhân dân (A)**

Câu 176: Quan điểm: “Mục đích cao cả của Phật Thích Ca và chúa Giesu đều giống nhau: Thích ca và Giesu đều muốn mọi người có cơm ăn, áo mặc tự do bình đẳng và thế giới đại đồng” là của ai?

→ **Hồ Chí Minh (D)**

Câu 177: "Vì lẽ sinh tồn cũng như vì mục đích của cuộc sống loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng, toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa" quan điểm này là của ai?

→ **Hồ Chí Minh**

Câu 178: Việt Nam có mấy tôn giáo lớn:

→ **6 tôn giáo (6/16 tôn giáo)**

Câu 179: Tôn giáo Việt Nam có mấy đặc điểm:

→ **5 đặc điểm (tr223) (C)**

Câu 180: Một trong những đặc điểm của tôn giáo Việt Nam là:

→ **Là một quốc gia có nhiều tôn giáo, đa dạng, đan xen (D)**

Câu 181: Khâu đột phá đầu tiên trong nhận thức tư duy lí luận của Đảng ta về vấn đề tôn giáo ở Việt Nam:

→ **Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân (B)**

Câu 182: Đảng ta xác định lực lượng làm tốt công tác tôn giáo trong thời kì mới là trách nhiệm của:

→ **Toàn bộ hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo (A)**

Câu 183: Theo quan điểm tôn giáo của Đảng ta hiện nay việc theo đạo, truyền đạo cũng như mọi sinh hoạt tôn giáo khác đều phải:

→ **Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật**

Câu 184: Cốt lõi của công tác tôn giáo ở nước ta trong thời kỳ quá độ lên CNXH là:

→ **Công tác vận động quần chúng**

Câu 185: Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Vận động đoàn kết tập hợp các tổ chức tôn giáo chức sắc tín đồ sùng ... phát huy những giá trị văn hóa đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp ... kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh những ... lợi dụng tôn giáo chống phá Đảng, nhà nước, chế độ XHCN chia rẽ phá hoại đoàn kết tôn giáo và khối đại đoàn kết toàn dân tộc”:

→ **Tốt đời đẹp đạo – phát triển đất nước – đổi tượng (C)**

CHƯƠNG 7: VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Câu 186: Chỉ ra luận điểm đúng về gia đình:

→ **Gia đình là tế bào, là hạt nhân, là nền tảng, là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt tồn tại lâu dài trong lịch sử xã hội. (D)**

Câu 187: Quan hệ nào được coi là quan hệ cơ bản nhất của gia đình:

→ **Quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống (C)**

Câu 188: "Hàng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình con người bắt đầu tạo ra những con người khác sinh sôi nảy nở, đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái đó là gia đình" luận điểm này là của ai

→ **Mác, Ăng ghen**

Câu 189: Cơ sở để hình thành gia đình là:

→ **Quan hệ hôn nhân, quan hệ huyết thống, quan hệ cha mẹ nuôi - con nuôi (nuôi dưỡng)**

Câu 190: "Nhiều gia đình cộng lại trở thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, hạt nhân của xã hội là gia đình" là câu nói của ai?

→ **Hồ Chí Minh**

Câu 191: "Nếu không giải phóng phụ nữ thì xây dựng CNXH chỉ là một nửa" là khẳng định của ai?

→ **Hồ Chí Minh**

Câu 191: Gia đình có mấy chức năng cơ bản

→ **4 chức năng. (C)**

Câu 192: Chức năng nào là chức năng tự nhiên của gia đình:

→ **Tái sản xuất ra con người**

Câu 193: Một trong những cơ sở để xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên CHXH là

→ **Hôn nhân tự do tiến bộ một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng**

Câu 194: Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên CNXH diễn ra trên các phương diện :

→ **Quy mô, chức năng và quan hệ gia đình (B)**

Câu 195: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên CNXH bổ sung phát triển năm 2011 khẳng định: " xây dựng gia đình no ấm tiến bộ hạnh phúc thật sự là... lành mạnh của xã hội "

→ **Tế bào (C)**

Câu 196: Đại hội XI của Đảng chỉ rõ: " gia đình là ... quan trọng trực tiếp giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách "

→ **Môi trường (B)**

Câu 197: Đại hội XII của Đảng đưa ra nhiệm vụ xây dựng và phát triển gia đình: " thực hiện ... phát triển gia đình Việt Nam, phát huy giá trị ... tốt đẹp, xây dựng no ấm tiến bộ hạnh phúc, văn minh "

→ **Chiến lược - truyền thống (A)**

Câu 198: Đại hội XII của Đảng xác định: " coi trọng chăm sóc sức khỏe... công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình bảo vệ và chăm sóc bà mẹ trẻ em xây dựng gia đình ..."

→ **Nhân dân - hạnh phúc**

Câu 198: "Tiếp tục xây dựng gia đình ... ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau"

→ **Kiểu mẫu - thảo hiền**

Câu 199: Một trong những phương hướng cơ bản xây dựng phát triển gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên CNXH là gì

→ **Kế thừa những giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình**

Câu 200: Có mấy phương hướng cơ bản xây dựng phát triển gia đình VN trong thời kì quá độ lên CNXH

→ **4 phương hướng.**

CÂU NÓI CỦA AI?

Câu 12: Khi viết tác phẩm (ba nguồn gốc và ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác) ai đã khẳng định " nó là người thừa kế chính đáng của tất cả những cái tốt đẹp nhất mà loài người đã tạo ra hồi thế kỉ XXI đó là Triết học Đức, kinh tế chính trị học Anh và chủ nghĩa xã hội Pháp":

→ **Lênin**

Câu 14: "Giai cấp tư sản trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỉ đã tạo ra những lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước kia gộp lại" luận điểm này là của ai:

→ **Mác và Ăng ghen.**

Câu 18: Điều kiện chủ quan để chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời là:

→ **Vai trò của Mác và Ăng ghen**

Câu 23: Phát triển chủ nghĩa xã hội không tưởng thành chủ nghĩa xã hội khoa học đó là công lao của:.

→ **Mác và Ăng ghen**

Câu 26: Ai là người có công lao lớn nhất làm cho chủ nghĩa xã hội khoa học từ học thuyết trở thành hiện thực sinh động trên thế giới:

→ **Lênin**

Câu 28: “Vô sản của tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!” là lời kêu gọi của ai:

→ **Lênin**

Câu 46: “Thực hiện sự việc giải phóng thế giới ấy đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại” luận điểm này là của ai?

→ **Các Mác.**

Câu 58: Đảng cộng sản Việt Nam do ai sáng lập lãnh đạo rèn luyện:

→ **Hồ Chí Minh.**

Câu 139: Luận điểm: “Cách mạng vô sản phải là bài đồng ca của cả hai giai cấp công nhân và nông dân đặc biệt ở những quốc gia nông dân nếu không có được bài đồng ca đó thì bài đơn ca của GCCN sẽ trở thành bài ca ai điều”: là của ai?

→ **Các Mác và Ăng ghen**

Câu 164: Cương lĩnh dân tộc của Chủ nghĩa MLN do ai viết:

→ **Lê Nin**

Câu 171: “Tất cả mọi tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh hư ảo vào đầu óc con người – của những lực lượng bên ngoài chi phối cuộc sống hằng ngày của họ chỉ là những phản ánh trong đó những lực lượng trần thế đã mang hình thức những lực lượng siêu trần thế” luận điểm này của:

→ **Ăng – Ghen**

Câu 176: Quan điểm: “Mục đích cao cả của Phật Thích Ca và chúa Giesu đều giống nhau: Thích ca và Giesu đều muốn mọi người có cơm ăn, áo mặc tự do bình đẳng và thế giới đại đồng” là của ai?

→ **Hồ Chí Minh**

Câu 177: "vì lẽ sinh tồn cũng như vì mục đích của cuộc sống loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng, toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa" quan điểm này là của ai?

→ **Hồ Chí Minh**

Câu 188: "Hàng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình con người bắt đầu tạo ra những con người khác sinh sôi nảy nở, đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái đó là gia đình" luận điểm này là của ai

→ **Mác, ăng ghen**

Câu 190: "Nhiều gia đình cộng lại trở thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, hạt nhân của xã hội là gia đình" là câu nói của ai?

→ **Hồ Chí Minh**

Câu 191: "Nếu không giải phóng phụ nữ thì xây dựng cnxh chỉ là một nửa" là khẳng định của ai?

→ **Hồ Chí Minh**

ĐẶC TRƯNG, PHƯƠNG HƯỚNG, ĐẶC ĐIỂM.....

Câu 43: Giai cấp công nhân với tư cách là một giai cấp cách mạng thực hiện sứ mệnh lịch sử thế giới có mấy đặc điểm chủ yếu?

→ **Có 3 đặc điểm.**

Câu 71: CNXH có mấy đặc trưng cơ bản:

→ **6 đặc trưng cơ bản.**

Câu 72: Trong các đặc trưng của CNXH đặc trưng nào thể hiện thuộc tính bản chất của CNXH:

→ **CNXH là chế độ xã hội do nhân dân lao động làm chủ.**

Câu 73: CNXH có một trong những đặc trưng cơ bản là:

→ **Giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện.**

Câu 86: Đảng ta xác định: Xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng có mấy đặc trưng cơ bản:

→ **8 đặc trưng cơ bản.**

Câu 87: Đặc trưng nào của xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng còn được xác định là mục tiêu tổng quát của sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta:

→ **Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.**

Câu 88: Đảng ta xác định **đặc trưng về kinh tế** của xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng:

→ **Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên LLSX hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp.**

Câu 89: Đảng ta xác định có mấy phương hướng xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay:

→ **8 phương hướng**

Câu 90: Đảng ta xác định một trong những **phương hướng xây dựng CNXH** ở Việt Nam hiện nay là:

→ **Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường, môi trường.**

Câu 91: Đảng ta xác định phương hướng phát triển kinh tế trong xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay:

→ **Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN**

Câu 98: Đại hội XIII của Đảng xác định mấy định hướng phát triển đất nước giai đoạn **2021 – 2030:**

→ **12 định hướng.**

Câu 125: Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam có mấy đặc điểm:

→ **6 đặc điểm**

Câu 152: Có mấy phương hướng cơ bản xây dựng CCXH giai cấp và tăng cường liên minh GCCN với GCND và đội ngũ trí thức trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam:

→ **5 phương hướng**

Câu 168: Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc có mấy đặc điểm:

→ **6 đặc điểm**

Câu 169: “Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển” là đặc trưng thứ mấy của xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng:

→ **Đặc trưng thứ 6**

Câu 174: Giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH theo mấy nguyên tắc:

→ **4 nguyên tắc (tr219)**

Câu 175: Một trong những nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH là:

→ **Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của nhân dân**

Câu 178: Việt Nam có mấy tôn giáo lớn:

→ **6 tôn giáo (6/16 tôn giáo)**

Câu 179: Tôn giáo Việt Nam có mấy đặc điểm:

→ **5 đặc điểm (tr223)**

Câu 192: Gia đình có mấy chức năng cơ bản

→ **4 chức năng.**

Câu 193: Chức năng nào là chức năng cơ bản của gia đình:

→ **Tái sản xuất ra con người**

Câu 200: Có mấy phương hướng cơ bản xây dựng phát triển gia đình VN trong thời kì quá độ lên CNXH

→ **4 phương hướng.**

Gia đình: 4 phương hướng, 4 chức năng

Tôn giáo: 4 nguyên tắc, 5 đặc điểm, 6 tôn giáo lớn

CCXH: 5 phương hướng

GCCN: 3 đặc điểm

CNXH thế giới: 6 đặc trưng

VN: 6 đặc điểm, 8 đặc trưng, 8 phương hướng, 12 định hướng

THE END